

Bài thứ 115

(Giảng ngày 27 tháng 10 năm 1999 tại Tịnh Tông Học Hội Singapore, file thứ 116, số hồ sơ: 19-012-0116)

Thưa quý vị đồng học, cùng tất cả mọi người.

Mời xem đoạn thứ 53 trong Cảm ứng thiên, chỉ có một câu: **“Khí pháp thụ lộ.”** (nghĩa là: Vắt bỏ pháp luật, nhận của hối lộ.) Phần chú giải nói, từ đây cho đến câu **“Kiến sát gia nô”** (nghĩa là: Thấy [người đã bị] giết còn thêm giận dữ) đều là giảng về hình sự.

Người chấp pháp xử án phải dựa trên pháp luật mà nói. Thế nhưng lại không giữ theo pháp luật, nhận của hối lộ. Hiện nay không chỉ là những quan tòa xử án, như câu chú giải rất hay: “Nói chung các viên chức hành chánh cũng rơi vào việc này.” Cho nên không phải chỉ riêng các quan tòa. Trong xã hội hiện nay, có thể nói rất nhiều quốc gia, vùng miền khuyến khích tệ nạn hối lộ, nên đã trở thành sự việc hết sức bình thường. Thậm chí đối với đại chúng trong xã hội cũng xem đây như là chuyện bình thường, không lấy làm lạ. Cho nên, người có quyền, có thể lực, có tiền bạc thì làm việc gì cũng dễ dàng.

Sự việc tuy là như vậy, nhưng người khôn ngoan cũng có thể luôn lách qua những kẽ hở của pháp luật. Cho nên chúng ta từng nghe nói rằng, pháp luật vì những hạng người nào mà chế định ra? Là vì những người tốt, những người tuân thủ pháp luật mà làm ra. Thậm chí có người còn nói là vì những người ngu si, dốt nát mà làm ra.

Những kẻ nói như vậy là vì không hiểu lẽ nhân duyên quả báo dù may mắn cũng không sai lệch. Nói chung, những người cố ý vi phạm pháp luật, đã biết rõ mà cố ý phạm vào, làm nhiễu loạn xã hội, khiến cho người dân không còn chỗ tin cậy dựa vào, gặp những sự việc ấy không biết phải làm sao cho tốt, về phương diện nhân quả mà nói, những kẻ mang tâm thái như thế, có hành vi như thế, trước mắt tuy được một chút lợi lộc nhỏ nhoi, nhưng ngày sau phải chịu quả báo [nặng nề] thật không dám tưởng tượng.

Thế nhưng ngày nay có mấy người tin vào nhân quả báo ứng? Có mấy người tin nhận là có tái sinh kiếp sau? Tuy nhiên, việc này về mặt khoa học cũng đã có nhiều chứng minh, hơn nữa người nước ngoài ở phương Tây đều sử dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến để thăm dò tìm hiểu trạng thái trong thế giới tâm linh. Trong khoảng nửa thế kỷ gần đây, thành quả cũng đã rất sáng tỏ, biết bao người nhìn thấy rõ chân tướng sự thật này, không thể không tin.

Tuy là như vậy, vẫn có những kẻ gian ngoan xảo trá không biết tỉnh ngộ, không biết quay đầu hướng thượng, vẫn giữ theo lối cũ xem nặng lợi ích trước mắt, không hề nghĩ đến quả báo ngày sau. Đó thật là những kẻ đã vô tri vô giác.

Chúng ta phải giác ngộ, chúng ta phải hiểu rõ. Đức Thế Tôn thuyết pháp, nói “tam chuyển Pháp luân” là chỉ cho ba phương thức khác nhau được sử dụng để răn dạy, giáo hóa chúng sinh.

Thứ nhất là “thị chuyển” (tức là chỉ rõ), chỉ ra cho quý vị thấy, nêu ra vấn đề với quý vị. Những người thượng căn lợi trí thì Phật chỉ nêu ra một lần họ đã hiểu rõ, đã thông đạt, giác ngộ.

Những người căn tánh thấp hơn một bậc thì không thể giác ngộ, Phật liền dùng phương thức khuyên bảo chỉ bày rõ ràng, giống như chúng ta vẫn thường thấy trong kinh điển, đức Thế Tôn gọi tên người cần tiếp độ, gọi tên rồi giảng giải cho quý vị, đó gọi là “khuyến chuyển” (nghĩa là: khuyên bảo). Người thông minh thì không cần đến, không cần thiết phải gọi đến tên họ, chỉ cần Phật nói ra, hoặc có một động tác, cử chỉ, họ liền hiểu được rõ ràng.

Có lần tôi đến giảng kinh ở Kuala Lumpur. Ngày đầu tiên đến xem nơi giảng, tôi vừa ngồi xuống trên đài cao, có một ngọn đèn chiếu ánh sáng. Ngọn đèn ấy nóng lắm, suốt hai giờ liền chiếu nóng như vậy thì thật hết sức khổ sở. Quý vị lên đài ấy ngồi, vừa ngồi xuống liền hiểu được, liền cảm nhận được là [ngọn đèn] hết sức nóng. Đó là một lần nêu ra lập tức biết ngay, lập tức hiểu được. Có người không dễ lên được chỗ

cao đến như thế, treo ngọn đèn ấy rất khó nhọc, cho nên [với những người không trực tiếp lên đó thì] một lần ám chỉ đèn cũng có thể hiểu rõ.

Phương pháp chỉ dạy thứ ba là “tác chứng” (nghĩa là: làm chứng). Làm sao để làm chứng, [để chứng minh]? Giống như ngồi giảng kinh dưới ánh đèn [nóng bức] kia trong hai giờ liền, người ta phải kiệt sức đi, mọi người mới biết rằng cái đèn kia tỏa nhiệt quá nóng, ngày thứ hai không thể giảng nữa, đó là “tác chứng” [hay “chứng chuyển”], nghĩa là vì quý vị mà chứng minh [một sự thật].

Hiện tại trong thế gian này, chúng ta thấy có rất nhiều sự việc “chứng chuyển”. Chúng ta thấy được nhiều trường hợp cảm ứng khác nhau, đó là chứng chuyển. Lần hoàng pháp đó tuy thời gian rất ngắn, chỉ có hai ngày, nhưng cũng có rất nhiều điềm lành, nhiều người nhìn thấy nói lại với tôi. Khi phóng sinh nhìn thấy Phật A-di-đà, lúc thỉnh pháp nhìn thấy hào quang Phật.

Có nhiều điềm lành, đó đều là vì chúng ta mà chứng minh, đặc biệt thù thắng nhất là chúng ta thấy nhiều điềm lành của các vị đồng tu niệm Phật được vãng sinh. Nếu như mọi người tỉnh táo quan sát thật kỹ [sẽ thấy] những việc gieo nhân lành được quả lành, làm ác gặp ác, hiện nay báo ứng như thế đến rất nhanh. Đó là [những sự việc] vì chúng ta mà chứng minh. Chúng ta nghe qua rồi, nhìn thấy rồi, thì phải quay đầu hướng thiện, quay đầu là bờ, đời người hết sức ngắn ngủi.

Hôm qua, bên Nam Kinh có điện thoại cho tôi, ở đó có hai vị hiệu trưởng muốn đến thăm tôi, ngày thứ Bảy sẽ đến đây. Trong hai vị này, một người là bạn học cũ của tôi. Hồi đó ở trường, chúng tôi không chỉ học chung, mà còn ngồi chung bàn, mỗi bàn học có hai học sinh. Khi ấy chúng tôi khoảng mười mấy tuổi, đến nay đều đã hơn bảy mươi rồi. Nhớ lại năm xưa, cảm giác như chỉ mới hôm qua thôi. Quý vị nói xem, đời người có ý nghĩa gì? Thật ngắn ngủi và khổ đau.

Họ đến đây đúng vào buổi tối ngày 30, chỉ e là không được nghe tôi giảng kinh. Hôm sau là Chủ nhật, tôi dành một ngày chiều đãi họ, thứ

Hai tôi phải đi Hương Cảng rồi. Rất tốt, tôi sẽ bảo họ đến Niệm Phật Đường niệm Phật, họ làm gì có được cơ hội như thế này? Đến Niệm Phật Đường của chúng ta, trong hai mươi bốn giờ không ngưng tiếng niệm Phật. Họ đến đây niệm Phật, gieo trồng một chút căn lành thì lần này đi Singapore cũng không uổng công.

Gieo nhân lành được quả lành, tạo ác nghiệp nhất định phải gặp ác báo. Quả báo rất nhanh chóng, rất rõ ràng. Cho nên tôi thường khuyên quý vị đồng học, làm việc tốt cũng phải tuân thủ pháp luật. Không thể nói rằng làm việc tốt thì có thể vi phạm pháp luật. Vi phạm pháp luật là điều hết sức bất đắc dĩ, hơn nữa phải có trí tuệ cao độ. Chúng ta không có trí tuệ mà muốn học đòi Bồ Tát quyền xảo phương tiện thì thường là chuốc lấy tai họa lớn về sau. Đó gọi là “dục tốc bất đạt” (nghĩa là: nôn nóng thì không thành tựu).

Người thực sự có trí tuệ cao độ, thông đạt quyền biến, biết rõ mình đang gặp phải vấn đề gì, phải hóa giải như thế nào, họ đều biết được rõ ràng, sáng tỏ. Quý vị gặp phải vấn đề thì tay chân lóng cồng, không có năng lực hóa giải, như vậy nhất định là sai lầm.

Một số đồng học của chúng ta, nghe nói việc này việc kia công đức lớn lao, liền hối hả thực hiện, nôn nóng muốn được lợi ích, tâm không thanh tịnh. Làm việc tốt theo cách như thế, nói thật ra chẳng bằng không làm. Vì sao vậy? Việc tốt như thế là tu phước, quả báo là phước hữu lậu trong hai cõi trời người, quý vị nhất định sẽ được loại phước báo ấy. Được phước báo như vậy rồi, quý vị nghĩ xem, quý vị có thể không tạo nghiệp được chăng?

Chúng ta nhìn thấy ngay trước mắt trong xã hội này, người làm quan lớn, phát tài lớn, hết thấy đều là nhờ đời trước tu phước trong cửa Phật. Ngày nay được địa vị, quyền thế, tiền bạc giàu có, những người này tạo nghiệp như thế nào? Như Adolf Hitler đời trước làm điều thiện lớn lao nên đời nay mới được làm bậc quốc chủ, mới có thể ra tay giết hàng triệu người mà không phải đền mạng. Kẻ phạm phu giết một người

đã phải đền mạng, ông ta giết hàng triệu người không phải đền mạng, quý vị nói xem, phước báo lớn biết bao!

Những người giàu sang phú quý, mỗi ngày đều ăn thịt chúng sinh, đã ăn rồi thì phải trả nợ. Kinh Phật nói rất rõ ràng, ăn thịt chúng sinh nửa cân, sau này phải trả đủ tám lạng. Quý vị nói xem, đáng sợ biết bao! Cho nên, thật chẳng bằng như kẻ nghèo khó khốn cùng ăn uống đạm bạc mà ít tạo nghiệp. Ý nghĩa này chúng ta phải hiểu biết rõ ràng thấu triệt.

Cho nên, đức Phật dạy chúng ta tu thiện thì trước đó đã dạy một câu khác, quý vị lại quên sót mất. Câu trước đó là gì? ***“Ly nhất thiết tướng, tu nhất thiết thiện.”*** (nghĩa là: Lìa hết thấy hình tướng, tu hết thấy việc thiện.) như vậy mới được. Đó là hạnh Bồ Tát, là sự nghiệp của Bồ Tát: lìa hình tướng tu thiện.

Vào triều Đường, cư sĩ Bàng Uân biểu hiện cho chúng ta thấy, việc làm của ngài cũng là dạy dỗ người thế gian, những người nôn nóng muốn cầu lợi ích. Những người này vì sao làm việc tốt? Vì họ mong cầu được quả báo. Vì cầu được quả báo tốt đẹp nên mới làm nhiều việc thiện, dứt ác tu thiện. Đức Phật dùng phương pháp ấy khuyến khích mọi người, đó là khuyến khích những người thế tục, hoàn toàn không có ý niệm thoát ly luân hồi. Đó là những kẻ căn cơ thấp kém, tầm nhìn ngắn ngủi, cạn cụt, hoàn toàn không nghĩ đến việc thoát ly luân hồi. Phật dạy phương pháp này [để cứu giúp họ].

Đối với hàng căn tánh trung bình và thượng căn, Phật nhất định khuyên bảo dẫn dắt họ phải giác ngộ, phải siêu việt sáu đường, vĩnh viễn thoát khỏi luân hồi. Đó là từ bi chân thật của đức Phật. Cư sĩ Bàng Uân đã biểu hiện cho chúng ta xem. Ngài biểu hiện điều gì? ***“Đa sự bất như thiểu sự, hảo sự bất như vô sự.”*** Có nghĩa là việc nhiều chẳng bằng ít việc, việc tốt chẳng bằng vô sự. Nhà ông hết sức giàu có, ông học Phật được khai ngộ, thực sự sáng tỏ rồi, liền đem toàn bộ gia sản, vàng bạc châu báu, chất lên một chiếc thuyền lớn, đẩy thuyền ra giữa dòng sông rồi đục thuyền cho chìm, toàn bộ gia sản đều chìm theo xuống đáy sông, ông không giữ lại gì cả.

Người khác nhìn thấy sự việc, đến hỏi ông:

- Bàng cư sĩ, ông không cần đến gia sản ấy nữa, vì sao không đem làm chuyện tốt, cứu giúp người khác?

Ông nói ra một câu lưu truyền mãi về sau:

- Hảo sự bất như vô sự (việc tốt chẳng bằng vô sự) Không làm gì cả mới thực sự là làm việc tốt!

Ngày nay xã hội vì sao hỗn loạn đến thế này? Lão cư sĩ Lý Bình Nam nói rất hay, vì trong xã hội có quá nhiều người tốt. Chúng ta nghe qua không hiểu được. Người tốt nhiều chẳng phải là chuyện tốt, đó là quá tốt. Sau đó ngài nói thêm một câu, trên bảng đen viết rõ bốn chữ: “Hảo nhân hảo sự” (nghĩa là: người tốt ưa làm), rồi khoanh tròn hai chữ “hảo sự”. Khoanh tròn như vậy là sao? Là để chỉ rằng [chữ hảo (#■)] đó là một chữ đa âm đa nghĩa, khi đọc khác nhau sẽ có nghĩa khác nhau, [đọc hảo là tốt đẹp, nhưng đọc thành hảo là tham muốn, ưa thích]. Người tốt thì thế nào? Người tốt “hảo sự” (tức là ưa làm). Mỗi người đều “hảo sự”, đều sinh tâm bám chấp làm việc tốt, thật hết sức phiền toái.

Nếu thực sự là “hảo sự” (nghĩa là việc tốt), Phật dạy chúng ta “tùy duyên nhi bất phan duyên” (nghĩa là: tùy duyên mà không chạy đuổi bám víu nơi duyên), luôn luôn giữ gìn tâm địa bình đẳng thanh tịnh. Khi tâm thanh tịnh, bình đẳng, từ bi, quý vị làm bất cứ việc gì cũng đều là việc tốt, thực sự là việc tốt.

Nếu tâm không thanh tịnh, không bình đẳng, không từ bi, chỗ không từ bi đó làm thế nào nhận ra được? Nếu như người nào hoan hỷ với quý vị thì đối với họ từ bi, người không hoan hỷ với quý vị thì đối với họ không hề có một chút từ bi. Từ bi như vậy là không chân thật, từ bi như vậy là không bình đẳng, không thanh tịnh, cho nên nhà Phật gọi đó là “ái duyên từ bi” (nghĩa là: từ bi do duyên ái luyến). Nếu làm việc tốt như thế thì đó không thực sự là việc tốt.

Chúng ta cần phải hiểu rõ ý nghĩa chân thật trong lời Phật dạy. Bài kệ khai kinh mỗi ngày đều đọc: “Nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa” (Nguyện hiểu nghĩa chân thật của Như Lai). Phải hiểu rõ ý nghĩa chân thật, chúng ta mới là học trò tốt của đức Phật, mới có thể thực sự y theo lời dạy vâng làm.

Quý vị đồng học nhất định phải ghi nhớ, lời răn dạy của Phật không chỉ ở nơi ý nghĩa lời nói. Nếu thực sự chỉ ở nơi lời nói của Phật, chúng ta cứ theo đó mà làm, bị trói buộc dẫn dắt theo đó thì sao đáng mặt hảo hán? Phật như thế cũng là lừa dối người. Nên biết rằng, lời răn dạy của Phật đều từ trong chân tâm bản tính lưu xuất hiển lộ, hoàn toàn không phải là ý riêng của ai. Chân tâm với hết thảy chúng sinh trong mười phương thế giới đều cùng một tâm. Quý vị cần biết rằng, chân tâm thì hết thảy đều tương đồng, vọng tâm không tương đồng. Bản tính là giống nhau, nhưng tập tính thì khác biệt.

Cho nên, những lời răn dạy của đức Phật là từ trong chân tâm bản tính lưu xuất hiển lộ. Chúng ta thuận theo những lời răn dạy này là thuận theo chân tâm bản tính của chính mình. Do đó, chúng ta đối với Phật pháp mới tâm phục khẩu phục. Từ xưa nay đức Phật dạy hết thảy chúng sinh đều phải hoàn toàn tự lập tự quyết. Cho nên, trong kinh luận cũng thường tán thán ngợi khen, chư Phật Bồ Tát là “vô y đạo nhân” (nghĩa là: bậc đạo nhân không dựa theo ai).

“Y” là y theo, dựa dẫm. Chân tính không y theo, dựa dẫm. Vọng tâm, vọng thức mới y theo, dựa dẫm, phải y theo, dựa dẫm vào chân tâm, chân tính. Lìa khỏi chân tâm, chân tính, quyết định không thể có vọng tâm, vọng thức. Cho nên, một bên thì có sự y theo, dựa dẫm, một bên hoàn toàn không có sự y theo dựa dẫm. Không dựa dẫm mới thực sự là chính mình, có dựa dẫm là sai lệch.

Chúng ta thấy trong giáo pháp Đại thừa, pháp giới nhất chân không có sự y theo dựa dẫm. Mười pháp giới thì có sự y theo dựa dẫm, sáu đường [trong luân hồi] có y theo dựa dẫm. Chỗ này chúng ta phải suy ngẫm thật nhiều, sau đó vận dụng vào trong thực tế đời sống hằng ngày:

Làm thế nào dứt ác tu thiện? Bằng cách nào phá mê khai ngộ? Lâu dần rồi tự bản thân liền có được một khái niệm.

Thường đọc kinh điển, thường xem các chú sớ, giảng giải của các bậc đại đức xưa, biết được tự bản thân mình phải làm như thế nào. Trong cuộc sống hằng ngày, đối đãi với người, với sự việc sự vật, hết thấy đều có thể tương ứng phù hợp với những lời răn dạy trong kinh điển, cũng là tương ứng với chân tâm, tự tính. Đó mới là công đức chân thật, không rơi vào nhàm lẫn, không rơi vào sai lệch.

Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta đã giới thiệu xong một đoạn này.